

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024
và phương hướng nhiệm vụ năm 2025**

(tại ĐHĐCĐ thường niên DRI ngày 24/04/2025)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc

Qua một năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc xin báo cáo kết quả thực hiện như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, sát sao của Hội đồng quản trị, đặc biệt trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Đội ngũ CBCNV tận tâm với công việc, các đồng chí thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ lãnh đạo chủ chốt là những người có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực nông nghiệp. Chất lượng sản phẩm ngày được cải tiến và được khách hàng tin tưởng, đánh giá cao.
- Tình hình tài chính tại Công ty có nhiều khởi sắc, Công ty không còn các khoản nợ vay dài hạn nên chi phí tài chính thấp và ít bị ảnh hưởng bởi chênh lệch tỷ giá.
- Hoạt động xuất khẩu của Công ty mẹ DRI thuận lợi, số lượng khách hàng và thị trường ổn định, sản phẩm mủ của Công ty được nhiều khách hàng đánh giá cao.
- Năm 2024 sản xuất sầu riêng gặp nhiều thuận lợi, sản lượng cả năm đạt 423 tấn, vượt 41% so với kế hoạch, giá bán sầu riêng trong các năm gần đây cao và ổn định.

2. Khó khăn:

- Tình hình kinh tế Lào suy giảm và chưa có dấu hiệu hồi phục; tệ nạn xã hội, trộm cắp mủ cao su gia tăng ảnh hưởng đến an ninh trật tự trong vùng và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Cũng như công tác kiểm soát, bảo vệ sản phẩm mủ gặp nhiều khó khăn.
- Công tác tuyển dụng lao động bao gồm cả lao động gián tiếp và trực tiếp tại Daklaoruco gặp khó khăn ảnh hưởng đến tổ chức quản lý sản xuất, hoạt động chăm sóc vườn cây và khai thác mủ. Tỷ lệ công nhân trồng vườn cả năm 2024 tại Daklaoruco chiếm 12,02%.
- Biến đổi khí hậu ngày càng ảnh hưởng bất lợi nhiều hơn cho các hoạt động sản xuất

nông nghiệp.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH SXKD NĂM 2024:

1. Công tác sản xuất nông nghiệp:

- Tổng diện tích cây trồng DRI đang quản lý tại Daklaoruco là 9.276,07 ha. Trong đó, diện tích cao su là 8.592,30 ha; diện tích điều là 501,80 ha và cây trồng khác (bạch đàn, vườn ươm) là 13,35 ha; đất trống, hợp thủy, hành lang bảo vệ ven suối: 168,62 ha

- Năm 2024 tổng diện tích cao su khai thác là 8.299,30 ha. Tổng sản lượng mủ cao su khai thác trong năm được 11.116,40/14.000 tấn mủ quy khô, đạt 79,40% kế hoạch năm, giảm 2.736 tấn mủ quy khô so với năm 2023. Năng suất vườn cây bình quân 1,34 tấn/ha, giảm 0,29 tấn/ha so với năng suất bình quân thực hiện của năm 2023.

Bảng TH thực hiện sản lượng mủ năm 2023 và 2024

(Đvt: Tấn)

Đơn vị	Năm 2023			Năm 2024			So sánh KL TH 2024 - 2023
	KH (tấn)	TH (tấn)	TH/KH (%)	KH (tấn)	TH (tấn)	TH/KH(%)	
NT1	4.000	3.723	93,06	3.750	2.942	78,46	-780
NT2	3.750	3.088	82,35	3.300	2.764	83,77	-324
NT3	4.350	4.117	94,65	4.200	3.183	75,78	-934
NT4	2.900	2.924	100,83	2.750	2.227	80,98	-697
Công ty	15.000	13.852	92,35	14.000	11.116	79,40	-2.736

Nguyên nhân chính không hoàn thành kế hoạch sản lượng là do:

+ Công tác tuyển dụng, huy động nhân công khai thác mủ tại Daklaoruco gặp nhiều khó khăn, cùng với việc xử lý kỷ luật sa thải lao động (chủ yếu do trộm cắp mủ vi phạm nội quy lao động) nên tỷ lệ trống vườn năm 2024 vẫn ở mức cao chiếm 12,02% (trong đó, trống vườn do thiếu công nhân chiếm 3,16%, trống vườn do không bố trí cạo choàng được là 8,86%).

+ Mặc dù, đã áp dụng nhiều giải pháp để ngăn chặn, tăng cường bảo vệ sản phẩm mủ nhưng hiệu quả mang lại chưa cao. Tình trạng mất cắp mủ vẫn diễn ra làm giảm sản lượng của Công ty.

+ Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tác động xấu đến hoạt động khai thác mủ của công ty, vào đầu vụ cạo nắng nóng khô hạn kéo dài, vào mùa mưa thì mưa dai dẳng nhiều ngày, mưa lớn làm trôi mủ.

- **Tổng sản phẩm mủ cao su chế biến:** Tổng sản phẩm thực hiện chế biến được là 11.457,73 tấn mủ thành phẩm. Trong đó dây chuyền chế biến mủ nước là 9.360,06 tấn, dây chuyền chế biến mủ phụ là 2.097,67 tấn. Tỷ lệ rót cấp trong chế biến chiếm 0,45% tổng thành phẩm (rót cấp 51,98 tấn).

- **Sản lượng điều:** năm 2024 tổng sản lượng thu hái điều được 153,42/137,00 tấn, đạt 111,98% kế hoạch năm, tăng 23,64 tấn so với năm 2023. Trong đó NT1: 66,73 tấn/46,00 tấn đạt 145% kế hoạch; NT3: 86,7tấn/91,00 tấn, đạt 95% kế hoạch.

- **Công tác chăm sóc vườn cây:** Tổng số nhân công chăm sóc năm 2024 thực hiện 116.610/247.464 công chiếm 47,12%. Cụ thể:

+ *Vườn cao su kinh doanh*: Tổng nhân công thực hiện đầu tư 105.577/232.395 công, sử dụng 45,43% kế hoạch nhân công. Các hạng mục thực hiện như: làm cỏ; chống cháy; thiết kế, mở miệng cao; gắn máng che mưa; bón phân, ... Chất lượng thực hiện đảm bảo, vườn cây sinh trưởng phát triển tốt. Nguyên nhân tỷ lệ sử dụng nhân công kế hoạch thấp là do: Công tác thiết kế, trang bị vật tư khai thác sử dụng công nhân đứng vườn để thực hiện, hạng mục bón phân gặp thời tiết thuận lợi không cần thực hiện cày lấp nên tiết kiệm được chi phí.

+ *Vườn cao su KTCB*: Tổng nhân công thực hiện 10.578/12.309 công, sử dụng 85,93% kế hoạch nhân công. Vườn cây cao su KTCB đã thực hiện công tác làm cỏ; bón phân NPK; cắt tỉa chồi đại; chống cháy mùa khô. Công tác chăm sóc vườn cây đảm bảo, vườn cây sinh trưởng và phát triển tốt.

+ *Vườn điều*: Tổng nhân công thực hiện là 455/2.759 công, sử dụng 16,50% kế hoạch nhân công. Tỷ lệ thực hiện nhân công thấp do vườn điều Muong Khong chuyển sang làm mẫu đại diện sinh thái đáp ứng yêu cầu của FSC, nên tạm dừng đầu tư chăm sóc.

2. Công tác kinh doanh xuất nhập khẩu:

2.1. Sản phẩm mủ cao su: Tổng khối lượng mủ cao su các loại xuất bán trong năm là 10.108,24 tấn, đạt 72,2 % kế hoạch năm 2024. Doanh thu 17,97 triệu USD, đơn giá xuất bán bình quân 1.788,19 USD/tấn cao hơn giá sàn quy định của Công ty 93,53 USD/tấn và tăng 26,27% so với năm 2023. Tỷ lệ hàng hóa xuất khẩu trực tiếp chiếm 68,07% vượt 3,07% kế hoạch được giao.

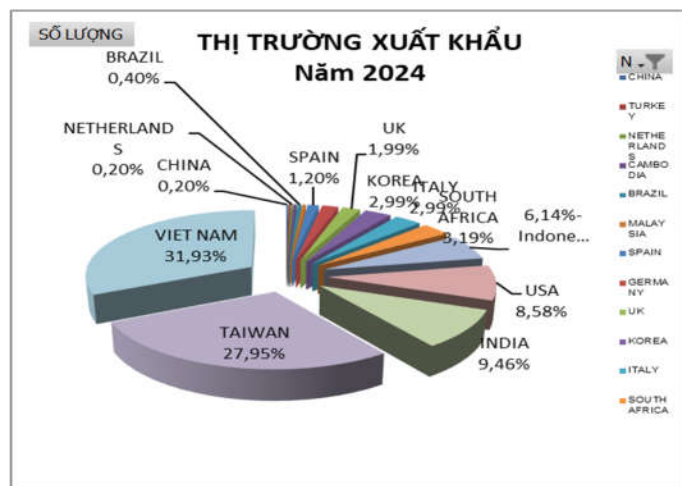
Cơ cấu loại hàng xuất bán cao nhất vẫn là dòng sản phẩm SVR 3L chiếm 71,5% và SVR10 chiếm 12,7% tổng lượng hàng xuất bán năm 2024. Các sản phẩm còn lại như: SVR CV50, CV60, SVR5 đều chiếm dưới 10%.

- Thị trường xuất khẩu chính của DRI trong năm 2024 là Ấn Độ, Đài Loan, Mỹ và các nước EU.

Năm 2024 DRI xếp hạng thứ 45 trong “Top 50 doanh nghiệp xuất khẩu Cao su thiên nhiên dẫn đầu trong năm 2024 theo kim ngạch” do Hiệp hội cao su Việt Nam tổng hợp.

Dưới chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc DRI, cũng như sự cố gắng của tập thể lãnh đạo, cán bộ Daklaoruco, thời gian qua công ty đã duy trì ổn định chất lượng các loại sản phẩm, được khách hàng chấp nhận và đánh giá cao từng bước nâng cao uy tín và khẳng định thương hiệu của mình. Trong năm 2024 Công ty không xảy ra khiếu nại của khách hàng.

- **Về công tác bán hàng EUDR & FSC:** Công ty DRI đã triển khai bán hàng EUDR từ tháng 7/2024, các chuyên gia về EUDR của khách hàng đã đến trực tiếp Công ty và nhà máy chế biến mủ để kiểm tra, đánh giá và có những nhận xét rất tốt về việc tuân thủ quy định EUDR tại Công ty cũng như nhà máy Daklaoruco. Trong năm, Công ty đã xuất bán 423,2 tấn hàng EUDR và 80,64 tấn hàng FSC với giá bán cao hơn giá thị trường từ 150-200 USD/tấn.



2.2. Hạt điều tươi: Doanh thu bán hạt điều tươi là 3,70/2,84 tỷ đồng, đạt 130,43% chỉ tiêu kế hoạch, sản lượng tăng 11,98% và giá bán bình quân tăng 16,5% so với kế hoạch.

3. Công tác nhân sự, tiền lương và chế độ chính sách:

- Tổng số lao động tính đến 31/12/2024 là 2.623 người. Trong đó lao động gián tiếp 246 người (chiếm 9,38%), lao động trực tiếp 2.377 người (chiếm 90,62%). Lao động người Việt Nam 23 người (chiếm 8,88%), lao động người Lào 2.390 người (chiếm 91,12%).

- Năm 2024 Công ty con Daklaoruco đã có nhiều giải pháp để hỗ trợ, thu hút người lao động như: Xây dựng thêm nhà ở, công trình sinh hoạt cho công nhân ở xa, đóng các loại bảo hiểm, tăng đơn giá tiền lương, hỗ trợ nhu yếu phẩm hàng tháng, phụ cấp xa xứ, ... tình trạng biến động lao động có cải thiện so với năm 2023 nhưng vẫn còn rất cao, đặc biệt là công nhân trực tiếp sản xuất.

- Thu nhập bình quân khối lao động gián tiếp 21,67 triệu đồng/người/tháng, đạt 116,01% kế hoạch và tăng 18,49% so năm 2023; lao động trực tiếp 5,39 triệu đồng/ người/tháng, đạt 89,58% so với kế hoạch và tăng 44,17% so với năm 2023 (*tiền lương lao động trực tiếp thấp là do sản lượng khai thác không đạt kế hoạch*).

4. Hoạt động đầu tư dự án Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI:

- Tổng diện tích canh tác là 131,34 ha; trong đó diện tích sầu riêng trồng năm 2018 là 69,09 ha, diện tích trồng chuối xen sầu riêng trồng năm 2020 là 62,25 ha.

- Tổng khối lượng chuối tươi thu hoạch và xuất bán là 578,19 tấn/655,5 tấn, năng suất bình quân 18,06 kg/buồng, thực hiện 88,20% kế hoạch. Tổng doanh thu là 2,02 tỷ đồng đạt 102,75% kế hoạch do giá bán bình quân tăng 16,46%. Sản lượng chuối không đạt kế hoạch, do thanh lý vườn chuối để sầu riêng phát triển.

- Sản lượng sầu riêng là 423,01/300 tấn, đạt 141,00% kế hoạch năm; doanh thu 20,79 tỷ đồng đạt 138,6% kế hoạch; giá bán bình quân 49.148 đồng/kg đạt 98,3% giá bán kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế Công ty đạt 8,59 tỷ đồng.

- Trong năm, tổng nhân công thực hiện chăm sóc vườn cây toàn Công ty là 16.313,51/18.330,16 công chiếm 89,00% kế hoạch sản xuất. Các hạng mục công việc thực hiện như: bón phân thúc (phân nở, NPK); làm cỏ; tưới nước; phun thuốc BVTV định kỳ, phun thuốc kích trái, phun thuốc dưỡng hoa và trái; neo cành, cột trái; phá bỏ hàng chuối gần hàng sầu riêng; tủ thực bì, ...

5. Công tác ISO, chương trình phát triển cao su bền vững:

- Tại Daklaoruco, tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, hệ thống quản lý phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017. Trong năm, Daklaoruco đã được cấp chứng nhận ISO 14001:2015.

- Chứng nhận nhãn hiệu cao su Việt Nam cho các sản phẩm cao su thiên nhiên SVR3L, SVRCV60 và SVR10 tiếp tục được duy trì sử dụng.

- Trong năm, DRI và Daklaoruco phối hợp với Đơn vị tư vấn FSC thực hiện và đã được cấp các chứng chỉ FSC bao gồm: FSC-FM/CoC cho sản phẩm gỗ và mùn cao su trên tổng diện tích là 6.845,36ha; Chứng chỉ FSC-CoC cho chế biến và bán hàng tại Daklaoruco; Chứng chỉ FSC – CoC cho hoạt động bán hàng tại DRI.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2024:

*** Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính ĐHCĐ giao như sau:**

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So với KH 2024
1	Sản lượng	Tấn			
1,1	Cao su	Tấn	14.000	11.116	79,40%
1,2	Điều	Tấn	137,00	153,42	111,98%
1,3	Chuối	Tấn	655,54	578,19	88,20%
1,4	Sầu riêng	Tấn	300,00	423,01	141,00%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	462,50	494,34	106,88%
2,1	Cao su	Tỷ đồng	434,70	444,57	102,27%
2,2	Điều	Tỷ đồng	2,84	3,70	130,43%
2,3	Chuối	Tỷ đồng	1,97	2,02	102,75%
2,4	Sầu riêng	Tỷ đồng	15,00	20,79	138,60%
2,5	Doanh thu khác	Tỷ đồng	8,00	23,26	290,75%
3	Giá vốn	Triệu đồng/tấn			
3,1	Giá vốn cao su	Triệu đồng/tấn	30,336	31,980	105,42%
3,2	Giá vốn điều	Triệu đồng/tấn	21,527	10,340	48,03%
3,3	Giá vốn chuối	Triệu đồng/tấn	4,352	4,496	103,31%
3,4	Sầu riêng	Triệu đồng/tấn	34,759	31,175	89,69%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	74,41	139,68	187,72%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	60,63	110,40	182,09%
5	Tỷ lệ xuất khẩu	%	65%	68,07%	104,72%
6	Cổ tức (dự kiến)	%	6%	9%	150,00%
7	Thu nhập	Triệu đồng/người/ tháng			
7,1	Lương BQ gián tiếp		18,68	21,67	116,01%
7,2	Lương BQ trực tiếp		6,02	5,39	89,58%

*** Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu Đầu tư ĐHĐCĐ giao:**

STT	NỘI DUNG	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ TH/KH
I.	Đầu tư Nông nghiệp		11.290,32	10.767,87	95,37%
1	Đầu tư cao su	Tr.đồng	4.994,69	5.185,37	103,82%
2	Đầu tư sầu riêng	Tr.đồng	6.295,63	5.582,50	88,67%
II.	Đầu tư XDCB		25.641,81	19.590,88	76,40%
1	Công ty CPĐT cao su Đắk Lắk	Tr.đồng	1.612,02	279,69	17,35%
2	Công ty TNHH cao su Đắk Lắk	Tr.đồng	23.174,60	18.557,57	80,08%
3	Công ty TNHH NN CNC DRI	Tr.đồng	855,19	753,63	88,12%
	Tổng cộng:		36.932,13	30.358,75	82,20%

*** Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2024:**

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	So sánh 2024/2023
1	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	443.508.685.141	471.071.619.679	106%
2	Giá vốn hàng bán	284.218.803.700	281.492.627.642	99%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	17.798.917.259	23.205.067.083	130%
4	Chi phí tài chính	19.260.401.577	6.929.393.135	36%
5	Chi phí bán hàng	34.421.706.984	30.531.491.942	89%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26.784.815.048	34.232.229.930	128%
7	Lợi nhuận khác	(2.882.825.571)	(1.414.555.386)	49%
*	Lợi nhuận kế toán trước thuế	93.739.049.520	139.676.388.727	149%
8	Chi phí TNDN hiện hành	20.081.207.096	29.273.507.253	146%
**	Lợi nhuận kế toán sau thuế	73.657.842.424	110.402.881.474	150%

Trong năm 2024 các chỉ tiêu về sản lượng mủ cao su và sản lượng chuối tươi không đạt kế hoạch, chỉ tiêu về sản lượng sầu riêng, sản lượng điều, về doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch được ĐHĐCĐ giao.

Chỉ tiêu doanh thu đạt 494,34/462,0 tỷ đồng đạt 106,88% kế hoạch được giao.

Lợi nhuận kế toán sau thuế đạt 110,40 tỷ đồng đạt 182,09% kế hoạch được giao. Tăng 36,75 tỷ đồng so với năm 2023. Nguyên nhân:

- Giá bán mủ cao su bình quân năm 2024 tăng 26,27% so với giá bán bình quân năm 2023, đồng thời công ty có thêm nguồn thu từ sản phẩm sầu riêng với doanh số là 20,79 tỷ đồng đã làm cho tổng doanh thu tăng 6%, trong khi giá vốn lại giảm 1%, dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 19%.

- Doanh thu tài chính năm 2024 tăng 5,4 tỷ đồng nhờ lãi chênh lệch tỷ giá từ thu tiền bán hàng bằng USD, trong khi chi phí tài chính giảm 12,3 tỷ đồng do Công ty không còn khoản vay dài hạn bằng USD, giảm tỷ lệ nợ vay ngắn hạn ngân hàng nên chi phí lãi vay giảm 40% so với cùng kỳ năm 2023 và không bị ảnh hưởng bởi lỗ chênh lệch tỷ giá tiền vay phải trả.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2025

I. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

1.1. Cao su:

- + Khai thác: 13.500 tấn mủ quy khô; năng suất bình quân đạt 1,65 tấn/ha;
- + Sản lượng chế biến trong năm: 13.500 tấn;
- + Sản lượng tiêu thụ dự kiến 13.500 tấn;
- + Giá bán bình quân 42,37 triệu đồng/tấn (1.695 USD/tấn);
- + Giá vốn hàng bán 33,74 triệu đồng/tấn (1.350 USD/tấn);

- + Tỷ lệ xuất khẩu: 65% trên tổng lượng hàng xuất bán;

1.2. Điều:

- + Sản lượng 40 tấn hạt điều tươi;
- + Giá bán bình quân 20,0 triệu đồng/tấn (800 USD/tấn);
- + Giá vốn hàng bán 11,28 triệu đồng/tấn (451 USD/Tấn);

1.3. Sầu riêng:

- + Sản lượng 640 tấn quả;
- + Giá bán bình quân 50,05 triệu đồng/tấn;
- + Giá vốn hàng bán 30,59 triệu đồng/tấn;

1.4. Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 612.955 triệu đồng;
 - + *Doanh thu bán hàng: 604.855 triệu đồng. Trong đó: Cao su: 572.020 triệu đồng; Điều: 800 triệu đồng; Sầu riêng: 32.035 triệu đồng.*
 - + *Doanh thu tài chính và thu nhập khác: 8.100 triệu đồng.*
- Tổng chi phí: 475.590 triệu đồng;
 - + *Chi phí cao su: 455.557 triệu đồng*
 - + *Chi phí điều: 451 triệu đồng*
 - + *Chi phí sầu riêng: 19.581 triệu đồng*
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 137.365 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế dự kiến: 110.374 triệu đồng;
- Tỷ lệ xuất khẩu mủ cao su: 65% trên tổng lượng hàng xuất bán
- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2024: 9% vốn điều lệ.

2. Chỉ tiêu về đầu tư:

- **Đầu tư vườn cây KTCB : 22.832 triệu đồng.** Trong đó,
 - + Vườn cây cao su đầu tư 9.371 triệu đồng, bình quân 24,21 triệu đồng/ha.
 - + Vườn cây sầu riêng trồng mới tại Daklaoruco đầu tư 5.441 triệu đồng, bình quân 178,52 triệu đồng/ha.
 - + Vườn cây sầu riêng tại Công ty TNHH NN CNC DRI đầu tư 8.019 triệu đồng, bình quân 128,81 triệu đồng/ha.
- **Đầu tư XD CB: 51.931 triệu đồng,** trong đó:
 - + Đầu tư tại Daklaoruco: 50.435 triệu đồng.
 - + Đầu tư tại Công ty TNHH NN CNC DRI: 1.496 triệu đồng.

3. Chỉ tiêu về Phát triển bền vững:

- Thực hiện duy trì hiệu lực chứng nhận FSC-FM/CoC cho vườn cây cao su, FSC-CoC

tại Daklaoruco và DRI.

- Thực hiện duy trì chứng nhận Nhãn hiệu Cao su Việt Nam, các chứng nhận ISO 9001:2015, ISO 14001:2015; ISO/IEC 17025:2017.

- Cập nhật hồ sơ quản lý số để tuân thủ quy định chống phá rừng EUDR của Liên minh Châu Âu.

- Thực hiện xây dựng áp dụng phần mềm quản lý và truy xuất nguồn gốc sản phẩm mủ cao su, phần mềm quản lý hồ sơ, văn bản iOffice cho toàn Công ty; thay đổi giao diện trang website của DRI và Daklaoruco.

- Kêu gọi đầu tư nhà máy chế biến gỗ và/hoặc nhà máy chế biến viên nén năng lượng để đáp ứng yêu cầu thanh lý, tái canh vườn cao su.

II. Giải pháp thực hiện:

Để đạt được các chỉ tiêu trên, Ban điều hành đề ra các giải pháp quản lý và điều hành cụ thể như sau:

- **Giải pháp về tổ chức cán bộ:** Kiện toàn công tác tổ chức cán bộ tại Daklaoruco, tập trung tuyển dụng đội ngũ cán bộ quản lý, nhất là đội ngũ cán bộ kỹ thuật; kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý cấp Công ty và nông trường; sắp xếp bộ máy đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đào tạo cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Cùng với công tác tổ chức cán bộ, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong quản lý, quản trị Công ty.

- **Giải pháp về kỹ thuật và tổ chức sản xuất:** chỉ đạo thực hiện tốt, đồng bộ các giải pháp kỹ thuật khai thác, tận thu mủ để đạt kế hoạch sản lượng đã đề ra. Tổ chức tốt công tác khai thác mủ cao su, kiểm soát tốt quy trình kỹ thuật khai thác mủ, tuyển dụng và bố trí lao động đầy đủ, chú trọng công tác đào tạo, kiểm tra tay nghề và trang bị vật tư khai thác ngay từ đầu vụ cạo. Thực hiện các công đoạn chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo vườn cây sinh trưởng, phát triển tốt. Nâng cao chất lượng sản phẩm mủ cao su chế biến. Chú trọng chỉ đạo công tác bảo vệ vườn cây, bảo vệ sản phẩm và vật tư; tăng cường phối hợp với địa phương trong công tác đảm bảo an ninh trật tự và bảo vệ tài sản Công ty.

- **Giải pháp về tài chính, tiền lương:** thực hiện tốt việc kiểm soát chi phí, giá thành sản xuất nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT giao. Tiếp tục thực hiện các giải pháp tài chính nhằm tiết giảm chi phí tài chính, hạn chế ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá. Thực hiện chi trả tiền lương và các khoản hỗ trợ kịp thời, hợp lý để kích thích người lao động tăng năng suất lao động, đảm bảo người lao động yên tâm công tác và gắn bó làm việc lâu dài với công ty.

- **Giải pháp về kinh doanh xuất nhập khẩu:** tiếp tục duy trì mối quan hệ với các khách hàng hiện tại và tích cực mở rộng và khai thác các thị trường mới. Theo dõi diễn biến giá cả thị trường để có chiến lược bán hàng hợp lý, mang lại hiệu quả kinh doanh cao. Tăng cường tìm kiếm khách hàng để xuất bán các sản phẩm có chứng chỉ FSC-FM/CoC, tuân thủ EUDR nhằm nâng cao giá trị sản phẩm và thương hiệu.

Tiếp tục chỉ đạo Daklaoruco thực hiện mua mủ cao su nguyên liệu về chế biến cao su SRV10, 20 để từng bước bù đắp sản lượng thiếu hụt khi vườn cây đưa vào thanh lý tái canh.

- Chỉ đạo Daklaoruco duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015; ISO/IEC 17025:2017; duy trì chứng nhận Nhân hiệu Cao su Việt Nam; chứng nhận FSC-FM cho vườn cây; chứng nhận FSC-CoC tại Daklaoruco và DRI.

- Tiếp tục chỉ đạo chỉ đạo Công ty TNHH NN CNC DRI tập trung chăm sóc vườn sầu riêng trồng năm 2020 và kinh doanh vườn cây trồng năm 2018 hiệu quả, chú trọng tìm kiếm khách hàng để tiêu thụ sầu riêng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024 và các chỉ tiêu định hướng năm 2025. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và góp ý kiến để Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2025;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Cần